

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
TNS HOLDINGS**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30. tháng 01 năm 2020

Số: 08./2020/CV-TNS
V/v: Giải trình thông tin trên
Báo cáo tài chính Quý 4 năm
2019

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

- Căn cứ các quy định pháp luật Việt Nam hiện hành;
- Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất Quý 4 năm 2018;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất Quý 4 năm 2019.

Đầu tiên, Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings ("**Công ty**") xin gửi tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh lời chào trân trọng.

Bằng văn bản này, Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings xin giải trình thông tin trên Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho giai đoạn tài chính 03 tháng kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019, so với cùng kỳ năm trước như sau:

1. Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ cho giai đoạn tài chính 03 tháng kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019:
Bảng so sánh số liệu giữa Báo cáo tài chính riêng của Quý 4 năm 2019 và Quý 3 năm 2019

Chỉ tiêu	Cho giai đoạn tài chính Quý 4 năm 2019	Cho giai đoạn tài chính Quý 3 năm 2019	Giá trị
Lợi nhuận sau thuế TNDN	(1.167.000.175)	16.916.264.661	18.083.264.836

NGUYỄN NHÂN:

Trong Quý 4 năm 2019, Công ty chỉ thực hiện quản lý vốn đầu tư tại các công ty con mà không trực tiếp kinh doanh, và cũng không thực hiện điều chuyển lợi nhuận từ công ty con về Công ty trong Quý 4, do đó Báo cáo Kết quả kinh doanh của Công ty lỗ 1,167 tỷ đồng, thay đổi đáng kể so với Báo cáo Kết quả kinh doanh Quý 3/2019 lãi 16,9 tỷ đồng do trong Quý 3 thực hiện chuyển lợi nhuận từ công ty con về Công ty.

Bảng so sánh số liệu giữa Báo cáo tài chính riêng của Quý 4 năm 2018 và Quý 4 năm 2019

Chỉ tiêu	Cho giai đoạn tài chính Quý 4 năm 2019	Cho giai đoạn tài chính Quý 4 năm 2018	Chênh lệch	
			Giá trị	%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	(1.167.000.175)	891.029.988	(2.058.030.163)	(231%)

NGUYÊN NHÂN:

Trong Quý 4 năm 2019, Công ty tăng quy mô nhân sự quản lý các khoản đầu tư tại các công ty con, dẫn đến chi phí nhân sự quý 4 tăng so với Quý 4 năm 2018. Lợi nhuận sau thuế TNDN Quý 4 năm 2019 của Công ty vì thế cũng giảm 231% so với Quý 4 năm 2018.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho giai đoạn tài chính 03 tháng kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019:

Bảng so sánh số liệu giữa Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 4 năm 2018 và Quý 4 năm 2019

Chỉ tiêu	Cho giai đoạn tài chính Quý 4 năm 2019	Cho giai đoạn tài chính Quý 4 năm 2018	Chênh lệch	
			Giá trị	%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	23.085.517.251	15.177.745.711	7.907.771.540	52%

NGUYÊN NHÂN:

Trong Quý 4 năm 2019, lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty tăng chủ yếu do sự tăng lên về quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh của TNS Property. Cụ thể, TNS Property đã mở rộng sang lĩnh vực quản lý Khu Công nghiệp và Khu Nhà ở, dẫn đến Lợi nhuận sau thuế TNDN Quý 4 năm 2019 tăng 52% so với Quý 4 năm 2018.

Trên đây là toàn bộ giải trình thông tin trên Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho giai đoạn tài chính 03 tháng kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Công ty.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin giải trình trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung giải trình trong văn bản này.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu HC.

TM. CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TNS HOLDINGS
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Việt Sơn

